



Thành phố Huế, ngày 26 tháng 11 năm 2017

KẾT QUẢ THI NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2017

TT	Họ và tên	Số báo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	KẾT QUẢ THI CÁC MÔN				Ghi chú
					Ngoại ngữ	Kiến thức chung	CMNV + Tin học	Tổng điểm môn Kiến thức chung + CMNV và Tin học	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Hoàng Văn Thái	01	1980	HUV, Phó Trưởng Ban TT Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phong Điền	Miễn thi	69,75	98	167,75	
2	Lê Việt Thành	02	1977	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Phong Điền	84	75	100	175	
3	Nguyễn Đình Khánh	03	1978	Phó Trưởng Ban TT Ban Tổ chức Huyện ủy Quảng Điền	75	70	90	160	
4	Hồ Đức Quốc Bảo	04	1980	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Quảng Điền	82	62,5	90	152,5	
5	Hồ Thị Kim Ngân	05	1976	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thị ủy Hương Trà	85	68,5	90	158,5	
6	Võ Thị Thu Hà	06	1973	P.Trưởng Ban Dân vận Thị ủy Hương Trà	70	60	88	148	



7	Nguyễn Thế Mỹ	07	1974	Bí thư Đảng ủy phường Thủy Xuân (Cán bộ biệt phái)	73	55,75	94	149,75	
8	Nguyễn Văn Phú	08	1963	Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố Huế	64	50,25	90	140,25	
9	Lê Đức Lộc	09	1981	HUV, Chánh Văn phòng Huyện ủy Phú Vang	80	60	98	158	
10	Lê Thị Thu Hương	10	1981	HUV, Bí thư Đảng ủy xã Phú Xuân, Phú Vang	79	50,75	98	148,75	
11	Phạm Xuân Tám	11	1980	ThUV, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thị ủy Hương Thủy	Miễn thi	70,75	96	166,75	
12	Trần Duy Đức	12	1979	Phó Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy Hương Thủy	Miễn thi	76	90	166	
13	Phan Hùng Tiến	13	1978	Phó Chủ tịch Thường trực UBMTTQVN Thị xã Hương Thủy	Miễn thi	51,25	86	137,25	
14	Nguyễn Phước Toàn	14	1983	HUV, Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Phú Lộc	Miễn thi	50	72	122	
15	Lê Thị Quỳnh Tường	15	1973	HUV, Chủ tịch HLHPN huyện A Lưới	Miễn thi	66,25	92	158,25	
16	Hồ Thị Thanh Nhân	16	1976	Phó Chủ tịch UBMTTQVN huyện A Lưới	Miễn thi	63	78	141	
17	Thái Văn Nhân	17	1980	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy A Lưới	Miễn thi	78	80	158	
18	Hoàng Thanh Bình	18	1977	Phó Chánh Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Miễn thi	50	92	142	
19	Nguyễn Thành Nhân	19	1975	Trưởng phòng LLCT và LS Đảng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	80	75,5	98	173,5	
20	Hoàng Ngọc Anh	20	1977	Phó Chánh Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	85	69,5	96	165,5	
21	Phan Viết Giảng	21	1982	Phó Trưởng phòng Phòng chống tham nhũng Ban Nội chính Tỉnh ủy	79	65	94	159	



22	Hoàng Đình Dũng	22	1975	Phó Trưởng phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy	83	65	96	161	
23	Đặng Hồng Sơn	23	1980	Phó Trưởng phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy	87	67,5	100	167,5	
24	Trần Hóa	24	1981	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tiếp dân Văn phòng Tỉnh ủy	82	50,05	94	144,05	
25	Huỳnh Xuân Hiền	25	1982	Phó Trưởng phòng Tài chính Đảng Văn phòng Tỉnh ủy	86	74,5	98	172,5	
26	Lê Thị Hồng Thanh	26	1968	Phó Chủ tịch, Hội LHPN tỉnh	83	71	98	169	
27	Vũ Ngọc Thương	27	1978	Phó Chủ tịch Công đoàn huyện A Lưới	Miễn thi	66	70	136	
28	Nguyễn Tiến Nam	28	1974	Trưởng Ban Dân chủ - Pháp luật UBMTTQVN tỉnh	84	64,75	96	160,75	
29	Trương Thị Thanh Bình	30	1982	UVBCH, Phó Trưởng Ban Tổ chức - Kiểm tra Hội Nông dân tỉnh	85	74,5	94	168,5	
30	Trương Thị Hồng Vân	31	1980	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối CCQ tỉnh	Miễn thi	79	92	171	
31	Trần Văn Phương	32	1975	UVBCH, Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối CCQ tỉnh	67	60	96	156	
32	Cao Thanh Thái	33	1971	Chuyên viên Hội CCB tỉnh	72	63,5	80	143,5	